

Số: 14 /2025/QĐ-UBND

Lâm Đồng, ngày 25 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Chi cục Quản lý thị trường tỉnh Lâm Đồng**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp
luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Pháp lệnh Quản lý thị trường số 11/2016/UBTVQH13; Pháp lệnh
sửa đổi, bổ sung một số điều của 04 Pháp lệnh có liên quan đến quy hoạch số
01/2018/UBTVQH14;*

*Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định tổ chức các
cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc
Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực
thuộc Trung ương;*

*Căn cứ Thông tư số 37/2025/TT-BCT của Bộ trưởng Bộ Công Thương
hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về công
thương thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban
nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Lâm Đồng;

*Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy định chức năng,
nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Quản lý thị trường tỉnh
Lâm Đồng.*

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ,
quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Quản lý thị trường tỉnh Lâm Đồng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 8 năm
2025 và thay thế các Quyết định sau:

1. Quyết định số 402/QĐ-UBND ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban
nhân dân tỉnh Lâm Đồng quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu
của Chi cục Quản lý thị trường trực thuộc Sở Công Thương tỉnh Lâm Đồng;

2. Quyết định số 598/QĐ-UBND ngày 31 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban
nhân dân tỉnh Bình Thuận về việc thành lập Chi cục Quản lý thị trường thuộc Sở
Công Thương tỉnh Bình Thuận;

3. Quyết định số 417/QĐ-UBND ngày 25 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc thành lập Chi cục Quản lý thị trường thuộc Sở Công Thương.

Điều 3. Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu; Chi cục trưởng Chi cục Quản lý thị trường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Công Thương (Vụ Pháp chế);
- Bộ Nội vụ (Vụ Pháp chế);
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBMT Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Báo và PT, TH Lâm Đồng;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Trung tâm Hạ tầng và Công nghệ số tỉnh;
- Trung tâm Lưu trữ lịch sử thuộc Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, NC (Th).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hồ Văn Mười



QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Chi cục Quản lý thị trường tỉnh Lâm Đồng**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 14 /2025/QĐ-UBND)

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Chi cục Quản lý thị trường tỉnh Lâm Đồng (sau đây gọi tắt là Chi cục) là tổ chức thuộc Sở Công Thương tỉnh Lâm Đồng; thực hiện chức năng tham mưu, giúp Sở Công Thương thực hiện công tác quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về phòng, chống, xử lý các hành vi kinh doanh hàng hóa nhập lậu; sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm, hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ; hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; hành vi vi phạm pháp luật về chất lượng, đo lường, giá, an toàn thực phẩm; hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, các hành vi gian lận thương mại theo quy định của pháp luật trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

2. Chi cục Quản lý thị trường tỉnh Lâm Đồng có tư cách pháp nhân, có trụ sở, con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Kiểm tra việc chấp hành pháp luật của tổ chức, cá nhân trong kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thương mại trên thị trường.

Trong quá trình kiểm tra hàng hóa, nếu phát hiện có vi phạm thì lực lượng Quản lý thị trường được quyền thực hiện kiểm tra cơ sở sản xuất hàng hóa, xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

2. Kiểm tra cơ sở sản xuất đối với lĩnh vực, ngành hàng thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Công Thương.

3. Kiểm tra việc chấp hành pháp luật của tổ chức, cá nhân trong các lĩnh vực khác mà lực lượng Quản lý thị trường được Chính phủ giao thẩm quyền kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính.

4. Xử lý vi phạm hành chính.

5. Thu thập tài liệu, chứng cứ, lấy mẫu sản phẩm hàng hóa, tang vật, phương tiện có dấu hiệu vi phạm, trưng cầu giám định, kiểm nghiệm mẫu vật là hàng hóa, tài liệu, giấy tờ, vật chứng liên quan đến vi phạm pháp luật của tổ chức, cá nhân.

6. Áp dụng các biện pháp nghiệp vụ phục vụ hoạt động kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính.

7. Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thực hiện pháp luật với các tổ chức, cá nhân.

8. Tổ chức thu thập thông tin, phân tích, đánh giá, dự báo tình hình để tham mưu, đề xuất với cấp có thẩm quyền áp dụng các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh đối với các hành vi vi phạm pháp luật.

9. Xây dựng cơ sở dữ liệu về quản lý địa bàn, kết quả kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và cơ sở dữ liệu khác phục vụ hoạt động của lực lượng Quản lý thị trường; tổng hợp, báo cáo kết quả kiểm tra của lực lượng Quản lý thị trường với cấp có thẩm quyền; đề xuất, kiến nghị ban hành, sửa đổi các quy định liên quan đến chức năng, nhiệm vụ được giao.

10. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức và cá nhân trong hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính.

11. Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

12. Thực hiện công tác cải cách hành chính theo chương trình, kế hoạch cải cách hành chính và chuyển đổi số của Sở, Ủy ban nhân dân tỉnh.

13. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, vị trí việc làm; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, chế độ đào tạo, bồi dưỡng khen thưởng, kỷ luật đối với công chức và người lao động (nếu có) thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật.

14. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được cấp theo quy định của pháp luật.

15. Quản lý, sử dụng công cụ hỗ trợ được trang bị theo quy định pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ; lập, bảo quản và lưu trữ hồ sơ vụ việc kiểm tra xử lý vi phạm hành chính theo quy định.

16. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định và yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước cấp trên có thẩm quyền.

17. Tham gia các Ban chỉ đạo, tổ chức phối hợp liên ngành, đoàn kiểm tra liên ngành do địa phương hoặc cấp có thẩm quyền thành lập.

18. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Chi cục Quản lý thị trường

Chi cục Quản lý thị trường tỉnh Lâm Đồng có Chi cục trưởng và không quá 02 Phó Chi cục trưởng.

a) Chi cục trưởng là người đứng đầu đơn vị, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và toàn bộ hoạt động của Chi cục;

b) Phó Chi cục trưởng là người giúp Chi cục trưởng thực hiện một số nhiệm vụ cụ thể do Chi cục trưởng phân công, chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng, Giám đốc Sở và trước pháp luật về kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công. Khi Chi cục trưởng vắng mặt, Phó Chi cục trưởng được Chi cục trưởng ủy quyền thay Chi cục trưởng điều hành các hoạt động của Chi cục;

c) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ chính sách khác đối với Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Chi cục Quản lý thị trường

a) Phòng Tổ chức - Hành chính.

b) Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp.

3. Các Đội Quản lý thị trường (14 đội), trong đó có 13 Đội Quản lý thị trường liên xã, phường, đặc khu và 01 Đội Quản lý thị trường cơ động, cụ thể:

a) Đội Quản lý thị trường số 1;

b) Đội Quản lý thị trường số 2;

c) Đội Quản lý thị trường số 3;

d) Đội Quản lý thị trường số 4;

đ) Đội Quản lý thị trường số 5;

e) Đội Quản lý thị trường số 6;

g) Đội Quản lý thị trường số 7;

h) Đội Quản lý thị trường số 8;

i) Đội Quản lý thị trường số 9;

k) Đội Quản lý thị trường số 10;

l) Đội Quản lý thị trường số 11;

m) Đội Quản lý thị trường số 12;

n) Đội Quản lý thị trường số 13;

o) Đội Quản lý thị trường số 14 (Đội Quản lý thị trường cơ động).

4. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, biệt phái, từ chức, giải quyết chính sách đối với Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng, Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng, Đội trưởng, Phó Đội trưởng và công chức thuộc các Phòng, Đội thực hiện theo quy định hiện hành của nhà nước và quy định phân cấp về quản lý công chức của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Quản lý thị trường, Giám đốc Sở quy định chức năng nhiệm vụ quyền hạn của các Phòng chuyên môn, nghiệp vụ, các Đội Quản lý thị trường; đồng thời, chịu trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn Chi cục Quản lý thị trường thực hiện đầy đủ nghiêm túc Quy định này.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vấn đề phát sinh, khó khăn, vướng mắc hoặc cần sửa đổi, bổ sung, Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét

quyết định điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung Quy định này cho phù hợp với tình hình thực tế và quy định của pháp luật hiện hành./
